



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT CẤU KIM LOẠI VÀ LẮP MÁY DẦU KHÍ**  
PETROLEUM EQUIPMENT ASSEMBLY & METAL STRUCTURE J.S.C

---

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

**CỦA**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT CẤU  
KIM LOẠI VÀ LẮP MÁY DẦU KHÍ  
(PVC-MS)**

# MỤC LỤC

<b>I.</b>	<b>THÔNG TIN CHUNG</b>	<b>3</b>
1.	Thông tin khái quát	
2.	Quá trình hình thành và phát triển	
3.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	
4.	Phương châm, tầm nhìn và sứ mệnh	
5.	Mô hình quản trị và bộ máy quản lý	
6.	Định hướng phát triển	
7.	Các rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty	
<b>II.</b>	<b>TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018</b>	<b>10</b>
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	
2.	Tổ chức và nhân sự	
3.	Tình hình đầu tư	
4.	Tình hình tài chính	
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	
<b>III.</b>	<b>BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC</b>	<b>16</b>
1.	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	
2.	Tình hình tài chính	
3.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	
4.	Kế hoạch nhiệm vụ trong năm 2019	
5.	Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội	
<b>IV.</b>	<b>ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</b>	<b>24</b>
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	
2.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty	
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm 2019	
<b>V.</b>	<b>QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>	<b>27</b>
1.	Hội đồng quản trị	
2.	Ban kiểm soát	
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Giám đốc và BKS	
<b>VI.</b>	<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	<b>31</b>
1.	Ý kiến kiểm toán	
2.	Báo cáo tài chính được kiểm toán	

## I. THÔNG TIN CHUNG:

### 1. Thông tin khái quát:

#### TÊN GIAO DỊCH:

Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí

#### GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP:

Số 3500834094, cấp lần đầu ngày 26/11/2009 và thay đổi lần 12 ngày 21/6/2018

#### VỐN ĐIỀU LỆ:

600.000.000.000 đồng

#### VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU:

600.000.000.000 đồng

#### ĐỊA CHỈ:

Số 02 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thảng Nhất, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

#### SỐ ĐIỆN THOẠI:

02543.848.404

#### SỐ FAX:

02543.848.229

#### WEBSITE:

[www.pvc-ms.vn](http://www.pvc-ms.vn)

#### MÃ CỔ PHIẾU:

PXS



### 2. Quá trình hình thành và phát triển:

**20/10/1983**

Thành lập XN Kết cấu thép – Trực thuộc Xí nghiệp liên hợp Xây lắp Dầu khí

**28/09/1995**

Đổi tên XN Kết cấu thép thành XN Kết cấu Kim loại & Lắp máy thuộc Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí

**21/12/2007**

Thành lập Công ty TNHH MTV Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí

**26/11/2009**

Chuyển đổi hình thức từ Công ty TNHH MTV sang Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí

<b>02/06/2010</b>	20.000.000 cổ phiếu của Công ty chính thức niêm yết giao dịch tại Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HoSE).
<b>12/11/2011</b>	Vốn điều lệ của Công ty tăng lên 375 tỷ đồng.
<b>14/06/2013</b>	Công ty hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 375 tỷ đồng lên 406 tỷ đồng.
<b>06/12/2013</b>	Vốn điều lệ của Công ty tăng lên 500 tỷ đồng. Với việc sở hữu 5.000.000 cổ phiếu trong đợt phát hành, Mepcom Offshore & Marine Pte. Ltd. đã trở thành cổ đông chiến lược của PVC-MS.
<b>15/12/2015</b>	Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM (HoSE) chính thức chấp thuận niêm yết bổ sung cho 10 triệu cổ phiếu PXS, nâng vốn điều lệ của Công ty lên 600 tỷ đồng.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

✚ Các ngành nghề/ sản phẩm/ dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần đây:



Thi công, chế tạo, lắp đặt kết cấu giàn khoan (chân đế, khối thượng tầng), bồn bể kho chứa các sản phẩm Dầu khí, bình áp lực, hệ thống đường ống công nghệ và các tuyến ống cho ngành công nghiệp Dầu khí.



Thiết kế, thi công, chế tạo các thiết bị cơ khí Dầu khí, nhà điều khiển trung tâm E-house.



Chế tạo và cung cấp các loại ống thép, ống nối, khớp nối và các loại phụ kiện phục vụ trong lĩnh vực khai thác dầu khí, công nghiệp.



Đóng tàu, đóng giàn khoan trên đất liền và ngoài biển.



Kinh doanh bất động sản, văn phòng, nhà ở.



Xây lắp các công trình Nhà máy Nhiệt điện, Nhà máy Lọc hóa dầu, Nhà máy chế biến Dầu khí.



Cho thuê máy móc, thiết bị.



Kinh doanh dịch vụ cảng biển.

✚ Các địa bàn kinh doanh chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần đây nhất: Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Thanh Hóa, Thái Bình, Hậu Giang.

### 4. Phương châm, tầm nhìn và sứ mệnh:



#### TÂM NHÌN

Góp phần xây dựng nền công nghiệp Việt Nam phát triển bền vững.



#### SỨ MỆNH

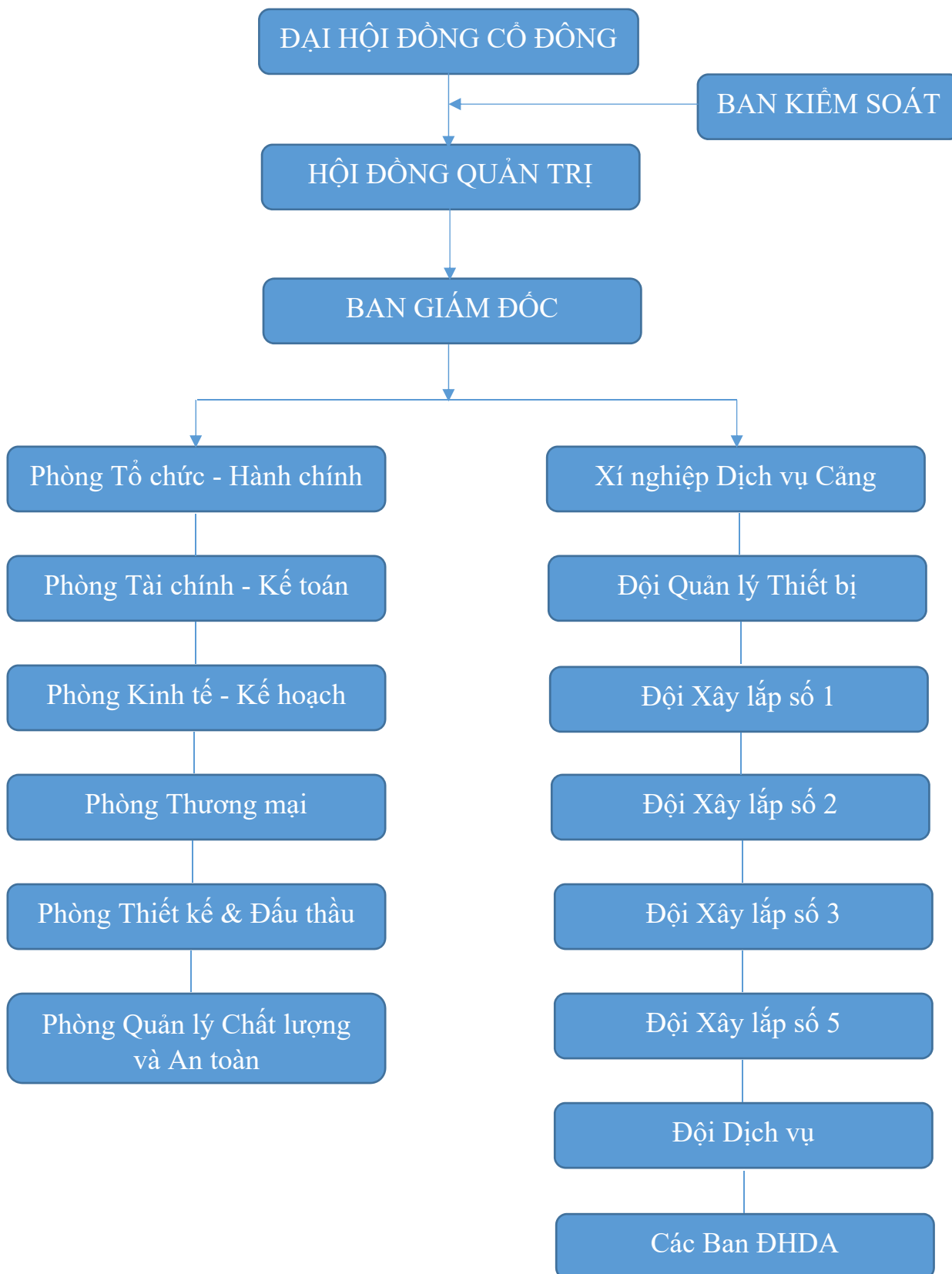
Trở thành tổng thầu hàng đầu cung ứng dịch vụ kỹ thuật chất lượng cao; nhà chế tạo, cung cấp thiết bị cho ngành công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp Dầu khí.



#### PHƯƠNG CHÂM HOẠT ĐỘNG

- "An toàn - Uy tín - Chất lượng - Đúng tiến độ".
- "Hợp tác cùng phát triển".

**5. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**



## **6. Định hướng phát triển:**

### **6.1. Mục tiêu tổng quát:**

Công ty CP Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí cần tiếp tục duy trì là một trong những đơn vị hàng đầu cung cấp các dịch vụ trong ngành công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp Dầu khí; phát triển mạnh lĩnh vực chế tạo thiết bị và sản xuất công nghiệp theo mô hình hợp tác kinh doanh với các đối tác có năng lực về thu xếp tài chính và chuyển giao công nghệ.

### **6.2. Mục tiêu cụ thể:**

#### **❖ Giai đoạn 2019-2020:**

– Tập trung nguồn lực thực hiện Hợp đồng đã ký kết của Dự án Hóa dầu Long Sơn đáp ứng yêu cầu hợp đồng và đảm bảo hiệu quả kinh tế. Tận dụng lợi thế địa lý, nhân lực, thiết bị để tiếp tục nhận các công việc phù hợp từ các nhà thầu, gói thầu thuộc Dự án.

– Triển khai các dự án (Lô B Ô-Môn, chế tạo giàn khoan...) để khai thác tối đa năng lực của bãi cảng, lợi thế của PVC-MS trong lĩnh vực xây lắp công trình biển, lắp đặt các thiết bị siêu trường, siêu trọng...

– Từng bước tiếp cận/tham gia vào các Dự án phát triển điện gió Quốc tế.

– Cơ bản hoàn thành tái cơ cấu doanh nghiệp, định hình và ổn định các lĩnh vực SXKD, xây dựng hệ thống quản lý, quản trị hiện đại làm tiền đề cho giai đoạn phát triển tiếp theo của Công ty.

– Trong năm 2020 khôi phục được các chỉ tiêu SXKD xấp xỉ như năm 2016, phần đầu có lợi nhuận.

#### **❖ Giai đoạn 2021–2025:**

Mở rộng sản xuất, phát triển mạnh thương hiệu PVC-MS tại thị trường khu vực và quốc tế.

– Từ năm 2021 đủ năng lực thực hiện tổng thầu các dự án trên bờ. Tăng dần tỷ trọng thực hiện của PVC-MS theo thời gian vào các lĩnh vực cốt lõi, hàm lượng chất xám cao và có giá trị gia tăng lớn. Xây dựng các đối tác và nhà thầu phụ vệ tinh để thực hiện các công việc không thuộc sở trường của PVC-MS.

– Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp xưởng chế tạo thiết bị, đào tạo nhân lực và đầu tư trang thiết bị để phát triển mạnh mẽ công tác chế tạo thiết bị Dầu khí, xây dựng được thương hiệu PVC-MS trong lĩnh vực thiết kế chế tạo và cung cấp thiết bị Dầu khí cho thị trường trong và ngoài nước.

– Đẩy mạnh công tác tiếp thị và đấu thầu quốc tế để phát triển thị trường ra nước ngoài gồm các hình thức: nhận thực hiện các dự án ở nước ngoài hoặc gia công chế tạo trong nước để xuất ra nước ngoài.

– Xây dựng năng lực thiết kế đảm bảo thực hiện nhiệm vụ thiết kế cho các dự án trong ngành công nghiệp Dầu khí, điện và cung cấp dịch vụ thiết kế, tư vấn cho các đơn vị khác.

– Thực hiện các dự án năng lượng: tham gia vào các dự án đường dây và trạm biến áp của ngành điện lực.

– Tham gia công tác bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa các nhà máy, công trình trong và ngoài ngành Dầu khí.

– Liên danh liên kết để cùng các đối tác có đủ năng lực thiết bị, kỹ thuật, kinh nghiệm thực hiện công tác thu dọn mỏ.

– Dịch vụ cảng và logistic: hợp nhất đơn vị quản lý cảng và bộ phận thương mại, phát huy lợi thế cảng biển và kinh nghiệm thương mại quốc tế, thực hiện chuỗi logistic cung ứng cho các đối tác trong và ngoài ngành.

+ **Mục tiêu cụ thể đối với từng lĩnh vực:**

• ***Lĩnh vực xây lắp các công trình biển:***

- Trở thành đơn vị chủ lực của ngành dầu khí thực hiện chế tạo các giàn khoan dầu khí cho Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các nhà thầu khai thác dầu khí nước ngoài đầu tư ở Việt Nam.

- Tiếp tục thực hiện phần lớn thị phần dịch vụ chế tạo các giàn khoan dầu khí cho khách hàng truyền thống như Vietsovpetro...

- Trở thành một trong những nhà thầu có năng lực cạnh tranh tốt tham gia vào chuỗi cung ứng dịch vụ EPC các cấu kiện chân đế/ cột đế & các topside phân phối/ truyền tải Điện gió ngoài khơi.

• ***Công tác xây lắp trên bờ:***

- Thực hiện các công việc xây lắp cốt lõi của phân cơ khí, điện và điện điều khiển, lắp đặt thiết bị siêu trường, siêu trọng các công trình chế biến và xử lý dầu, khí, nhà máy điện và các công trình công nghiệp khác.

- Thực hiện các công trình tàng trữ vận chuyển dầu, khí.

- Nghiên cứu tham gia các dự án, công trình năng lượng như nhà máy phát điện, trạm biến áp, đường dây truyền tải điện.

• ***Thiết kế và chế tạo thiết bị dầu khí:***

- Thiết kế, chế tạo và cung ứng thiết bị cho các dự án khai thác, vận chuyển, tàng trữ, chế biến sản phẩm dầu khí trong và ngoài nước, các dự án công nghiệp khác trên cơ sở các sản phẩm đã có kinh nghiệm thực hiện như E-House, Chemical Injection/ Manifold Skids, Pressure Vessel.... tiếp tục nghiên cứu, triển khai các sản phẩm khác theo nhu cầu của thị trường.

- Chế tạo bán thành phẩm các kết cấu bồn chứa, chỏm cầu, bullet, các kết cấu phi tiêu chuẩn như dầm, cột... cho các công trình do Công ty thực hiện, gia công cho các đối tác hoặc xuất khẩu.

• ***Dịch vụ:***

- Thực hiện các dịch vụ bến cảng, logistic: Trên cơ sở tiềm năng sẵn có của Bãi cảng Chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí, phát triển dịch vụ bến cảng và kho bãi cho các đối tác trong và ngoài ngành dầu khí, ưu tiên dịch vụ bốc dỡ vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và các dịch vụ kỹ thuật hậu cần cơ khí biển. Kết hợp công tác thương mại vật tư với công tác dịch vụ cảng biển, kho bãi để thực hiện chuỗi logistic cung ứng cho khu vực Bà Rịa – Vũng Tàu và các tỉnh lân cận.

- Dịch vụ cung cấp nhân lực trình độ cao: xây dựng và phát triển lực lượng lao động chuyên ngành có trình độ chuyên môn kỹ thuật và trình độ quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế để đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các dự án của Công ty, đồng thời sẵn sàng cung ứng nhân lực cho các đối tác trong nước và quốc tế.

- Dịch vụ thiết kế, quản lý dự án: xây dựng năng lực thiết kế đáp ứng được yêu cầu các dự án của Công ty, đồng thời có khả năng cung cấp dịch vụ cho các đối tác.

❖ **Định hướng đến năm 2035:**

- Lĩnh vực xây lắp dầu khí: Đủ năng lực thực hiện các dự án EPC (trên bờ và dưới biển), trong đó PVC-MS thực hiện các công việc cốt lõi, hàm lượng kỹ thuật lớn, giá trị gia tăng cao và có đủ các đối tác vệ tinh để thực hiện các công việc đơn giản hơn.

- Thực hiện cung cấp dịch vụ xây lắp, đóng mới, bảo dưỡng sửa chữa, cung cấp thiết bị dầu khí ra nước ngoài.

- Là một trong những đơn vị tham gia thực hiện công tác thu dọn mỏ.

- Lĩnh vực chế tạo thiết bị: thực hiện công tác chế tạo kết cấu thép bán thành phẩm cho các dự án lớn trong/ ngoài ngành và xuất khẩu. Sản xuất, cung ứng đại trà các thiết bị chuyên ngành dầu khí.

- Dịch vụ: có đủ năng lực cung ứng dịch vụ hậu cần cho các dự án dầu khí phía Nam và các dự án khác.





## 7. Các rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty:

- Tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều diễn biến tiêu cực, giá dầu thô vẫn biến động ở mức trung bình, việc dừng/giãn các dự án đầu tư trong và ngoài ngành ảnh hưởng nghiêm trọng đến lĩnh vực xây lắp;
- Các cơ chế chính sách mới ra đời, việc hội nhập nền kinh tế thế giới, sự cạnh tranh khốc liệt trong lĩnh vực xây lắp Dầu khí;
- Lạm phát, lãi suất ngân hàng tăng cao, giá các loại vật tư, nguyên vật liệu biến động làm tăng chi phí sản xuất, chi phí lãi vay sau khi thực hiện đầu tư lớn làm ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty;
- Các hợp đồng tại dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 và Sông hậu 1 do kéo dài tiến độ, đơn giá hợp đồng chưa rõ ràng nên chưa xác định được hiệu quả;
- Giá trị quyết toán hợp đồng P7, P8, P9 dự kiến giảm do thay đổi đơn giá nhân công theo quy định của Nhà nước;
- Rủi ro tại gói thầu SMP-1B dự án LHD Nghi Sơn do sửa chữa mối hàn; vật tư tồn kho, tài sản thu hồi từ công trình Nghi Sơn chưa được tính đến;
- Việc thu hồi vốn chậm từ Dự án DKI và chậm trong khâu nghiệm thu thanh toán tại Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 khiến Công ty khó khăn trong việc cân đối dòng tiền để sắp xếp nguồn trả nợ đến hạn cho ngân hàng dẫn đến nhảy nhóm nợ, gây khó khăn cho công tác vay tiền phục vụ hoạt động SXKD;
- Rủi ro từ các khoản vay đến hạn trong năm tài chính 2018; Công nợ với khách hàng/nhà cung cấp lớn chưa thể trả dẫn tới việc khó khăn trong công tác mua sắm vật tư phục vụ các công trình/ dự án và rủi ro xảy ra khiếu kiện Công ty về vấn đề pháp lý;
- Rủi ro chảy máu nguồn lực do công việc không đủ và đều trong suốt thời gian dài từ tháng 6 năm 2017 đến nay.



## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018:

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2018 là một năm thực sự rất khó khăn đối với PVC-MS, đặc biệt về tài chính và tìm kiếm thêm các hợp đồng mới. Đây là chuỗi khó khăn kéo dài từ nửa cuối năm 2017. Với việc các dự án trong ngành bị dừng giãn kế hoạch đầu tư, sự cạnh tranh khốc liệt trên thị trường xây lắp đã gây khó khăn cho đơn vị trong công tác tiếp thị đấu thầu. Phần lớn các dự án Công ty thực hiện đều là chuyển tiếp từ những năm trước, các phần việc mới tìm kiếm được thực hiện trong năm giá trị không nhiều, đơn giá thấp nên doanh thu không đủ bù đắp chi phí. Đối với Gói thầu A2 - Dự án Hóa Dầu Long Sơn dự kiến tháng 10/2019 mới triển khai thi công. Ngoài ra, khó khăn vướng mắc trong công tác thanh quyết toán, chậm thu hồi vốn, đặc biệt tại dự án DKI của Bộ Quốc phòng và Nhiệt điện Thái Bình 2 khiến Công ty khó khăn trong việc cân đối dòng tiền, bên cạnh đó chi phí tài chính, chi phí khấu hao, chi phí quản lý cao; nợ ngân hàng và khách hàng cũng rất lớn... tất cả đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến kết quả SXKD năm 2018 của đơn vị.

Mặc dù được sự quan tâm hỗ trợ của Lãnh đạo các cấp, sự tin tưởng của các cổ đông, Công ty đã triển khai quyết liệt các giải pháp nhằm tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, tuy nhiên do cả nguyên nhân khách quan lẫn chủ quan nên các chỉ tiêu kinh tế đạt được ở mức rất thấp, không hoàn thành kế hoạch được Công ty mẹ phê duyệt và ĐHCĐ giao, cụ thể:

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

Stt	Các chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ (%)	
					TH/KH 2018	TH 2018/ 2017
1	Giá trị sản lượng	1.014,91	700,00	259,54	37,08%	25,57%
2	Doanh thu	859,69	670,00	260,73	38,91%	30,33%
3	Lợi nhuận trước thuế	2,04	2,00	(138,54)	-	-
4	Lợi nhuận sau thuế	0,94	1,60	(139,41)	-	-
5	Nộp NSNN	51,65	40,00	34,99	87,48%	67,74%
6	Thực hiện đầu tư	0,31	4,5	0	-	-
7	Thu nhập bq (tr.đ/ng/th)	9,7	8,55	5,8	67,84%	59,69%

Việc không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD trên do các nguyên nhân sau:

- Về giá trị sản lượng: trong năm Công ty chỉ tiếp tục thực hiện một vài hạng mục nhỏ của dự án Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhiệt điện Sông Hậu 1. Khởi công thực hiện dự án Topside Cá Tầm, dự án Chế tạo Ống khói, cung cấp cụm thiết bị Fuel Gas System, Chân đế dự án Sao Vàng Đại Nguyệt, chế tạo Module Train A... tuy nhiên giá trị không nhiều nên sản lượng thực hiện thấp không đạt kế hoạch phê duyệt.

- Về doanh thu: việc sản lượng thấp dẫn đến doanh thu thấp, doanh thu từ khối lượng thực hiện dở dang năm trước chuyển sang không đáng kể mặt khác công tác nghiệm thu một số công trình còn chậm đã ảnh hưởng đến chỉ tiêu doanh thu.

- Về lợi nhuận: sản lượng, doanh thu đạt được thấp không đủ để bù đắp các khoản chi phí như chi phí lãi vay, chi phí quản lý, chi phí chung, bên cạnh đó Công ty còn phải trích khấu hao bãi cảng, khấu hao một số thiết bị thi công có giá trị đầu tư lớn và Tòa nhà Văn phòng 02 Nguyễn Hữu Cảnh, trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho một số công trình lớn đã làm lợi nhuận giảm mạnh gây lỗ.

- Ngoài ra, việc các Chủ đầu tư tiết giảm mạnh chi phí đầu tư dẫn đến giá hợp đồng giảm mạnh so với các công trình tương tự những năm trước đây như dự án Topside Cá Tầm, Chân đế dự án Sao Vàng Đại Nguyệt... Một số công trình có tính chất đặc thù và phải thi công xa, có tiến độ thi công kéo dài như Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhiệt điện Sông Hậu 1 dẫn đến chi phí cho dự án lớn ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

- Công tác tiếp thị đấu thầu của Công ty chưa đạt kết quả mong muốn, đấu thầu nhiều nhưng tỉ lệ thắng thầu thấp, nhất là mảng tiếp thị đấu thầu quốc tế. Công tác quản lý chi phí tại một số dự án cũng chưa thực sự hiệu quả.

## 2. Tổ chức và nhân sự:

### 📌 Danh sách Ban điều hành hiện nay:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu %	Ghi chú
1	Trần Vũ Phương	Q. Giám đốc	39.300	0,065%	Bắt đầu làm UVHĐQT, Q. Giám đốc từ ngày 15/6/2018
		Đại diện phần vốn của PVC tại PVC-MS	9.000.000	15%	
2	Thái Doãn Thuyết	Phó giám đốc	4.000	0,007%	
3	Trần Sỹ Huấn	Phó giám đốc	20.800	0,035%	
4	Nguyễn Anh Tuấn	Phó giám đốc	12.000	0,020%	Bổ nhiệm ngày 25/6/2018
5	Phạm Ngọc Tú	Kế toán trưởng	5.400	0,009%	Bổ nhiệm ngày 01/8/2018

### Ghi chú:

- Ông Phạm Tất Thành miễn nhiệm Giám đốc từ ngày 15/6/2018;
- Ông Phạm Chu Tứ miễn nhiệm Phó Giám đốc từ ngày 01/8/2018;
- Ông Nguyễn Đức Đạt miễn nhiệm Kế toán trưởng ngày 25/01/2018;

### 📌 Tóm tắt lý lịch trích ngang:

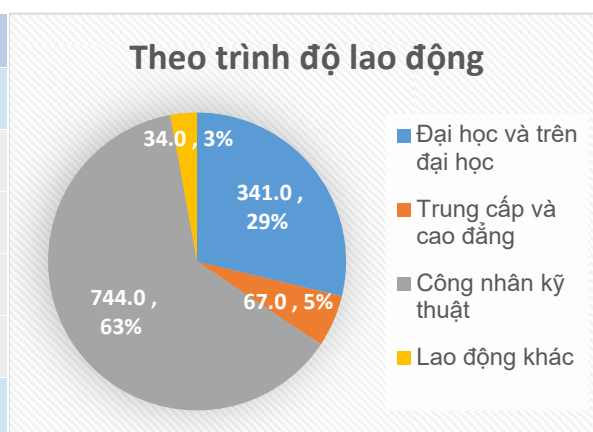
<p style="text-align: center;"><b>TRẦN VŨ PHƯƠNG</b> <b>Phó giám đốc</b></p> <p>Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng</p>	<p><b><u>Quá trình công tác:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• 12/1986 – 12/1994: Công nhân XN Kết cấu thép - XNLH Xây lắp Dầu khí;</li> <li>• 01/1995 – 12/2005: CBKT; Đội phó/ Đội trưởng Đội lắp ráp 1 XN kết cấu kim loại &amp; Lắp máy Dầu khí - Công ty Thiết kế &amp; Xây dựng Dầu khí;</li> <li>• 01/2006 – 12/2007: Phó giám đốc XN kết cấu kim loại &amp; Lắp máy Dầu khí (Công ty CP XLĐK);</li> <li>• 01/2008 – 11/2009: Phó TGD Công ty TNHH MTV Kết cấu kim loại &amp; Lắp máy Dầu khí;</li> <li>• 12/2009 – 03/2017: Phó giám đốc Công ty CP Kết cấu kim loại &amp; Lắp máy Dầu khí;</li> <li>• 04/2017 – 07/2017: Phó Giám đốc Công ty CP Thương mại Dịch vụ sản xuất Sơn Việt;</li> </ul>
---	---

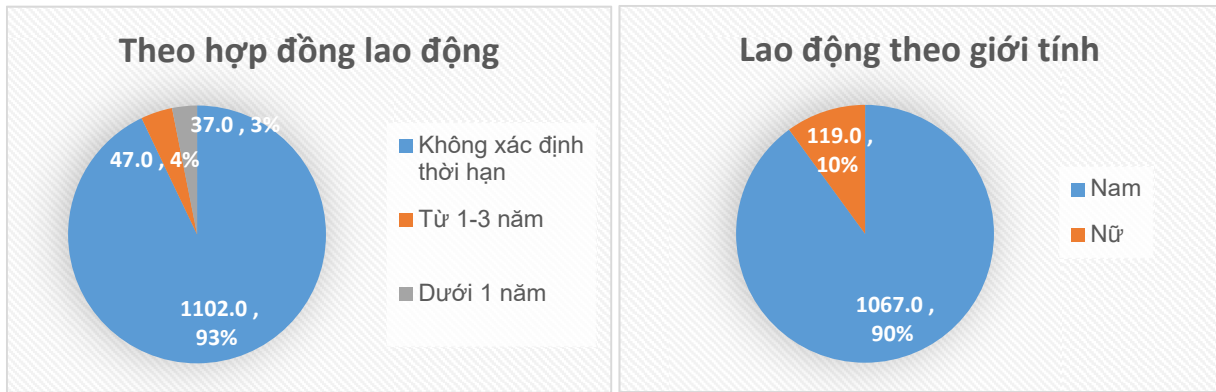
	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 12/2017 – 02/2018: Trợ lý Ban TGD Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí VN (PVC). Phụ trách Phòng CNCT Ban ĐHDA Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2;</li> <li>• 02/2018 – 06/2018: Phó ban ĐHDA Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 - Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí VN (PVC);</li> <li>• 06/2018 – nay: UVHĐQT, Quyền Giám đốc Công ty CP Kết cấu Kim loại &amp; Lắp máy DK.</li> </ul>
<p style="text-align: center;"><b>THÁI DOÃN THUYẾT</b> <b>Phó giám đốc</b></p> <p>Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí xây dựng</p>	<p><b><u>Quá trình công tác:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• 8/1985 – 6/1993: CBKT; Đội trưởng; Khu trưởng Công trường XD Thủy điện Sông Đà - Công ty XD dựng công trình ngầm - Tổng công ty XD Sông Đà;</li> <li>• 7/1993 – 8/1995: Đội trưởng Đội Xây lắp số 10 - XNLH Xây lắp Dầu khí - Vũng Tàu;</li> <li>• 9/1995 – 12/2007: Đội phó/ Đội trưởng Đội 2, Phó giám đốc/ Giám đốc XN sửa chữa các công trình Dầu khí - Công ty Thiết kế &amp; Xây dựng Dầu khí;</li> <li>• 01/2008 – 7/2009: UVHĐQT; Phó TGD; TGD Công ty TNHH MTV Đường ống Bồn Bể Dầu khí;</li> <li>• 08/2009 – 9/2010: Chủ tịch HĐTV/ HĐQT Công ty TNHH MTV/ Công ty CP KCKL &amp; Lắp máy DK;</li> <li>• 9/2010 – 8/2011: UVHĐQT, PGĐ Công ty CP Kết cấu Kim loại &amp; Lắp máy Dầu khí;</li> <li>• 9/2011 – 01/2016: Phó CTHĐQT Công ty CP Kết cấu Kim loại &amp; Lắp máy Dầu khí;</li> <li>• 01/2016 – nay: UVHĐQT, PGĐ Công ty CP Kết cấu Kim loại &amp; Lắp máy Dầu khí;</li> </ul>
<p style="text-align: center;"><b>TRẦN SỸ HUẤN</b> <b>Phó giám đốc</b></p> <p>Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy</p>	<p><b><u>Quá trình công tác:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• 8/1999 – 12/2004: CBKT; Đội phó thi công; Phó phòng KT-QLCL - XN Cơ khí (PVECC);</li> <li>• 12/2004 – 8/2007: Xưởng phó PT Xưởng Cơ khí; Phó phòng KTKT - Xí nghiệp KCKL &amp; LM;</li> <li>• 8/2007 – 10/2009: Trưởng phòng QLCL&amp;AT - Công ty Kết cấu kim loại &amp; Lắp máy Dầu khí;</li> <li>• 10/2009 – 12/2014: Trưởng phòng KTKT – Công ty CP Kết cấu kim loại &amp; Lắp máy Dầu khí;</li> <li>• 12/2014 – 5/2015: Giám đốc BĐHDA – Công ty CP Kết cấu kim loại &amp; Lắp máy Dầu khí;</li> <li>• 5/2015 – nay: Phó giám đốc Công ty CP Kết cấu kim loại &amp; Lắp máy Dầu khí.</li> </ul>
<p style="text-align: center;"><b>Nguyễn Anh Tuấn</b> <b>Phó giám đốc</b></p> <p>Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh</p>	<p><b><u>Quá trình công tác:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• 10/1997 – 2007: CBKT, Đội phó Đội 1 - XN Kết cấu Kim loại &amp; Lắp máy;</li> <li>• 2008 – 07/2010: Đội trưởng Đội 3 - Công ty CP Kết cấu Kim loại &amp; Lắp máy Dầu khí;</li> </ul>

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư địa chất Dầu khí	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 2010 – 08/2012: Trưởng Phòng VT-TB Công ty CP Kết cấu Kim loại &amp; Lắp máy Dầu khí;</li> <li>• 08/2012 – 08/2014: Giám đốc XNXL2 - Công ty CP Kết cấu Kim loại &amp; Lắp máy Dầu khí;</li> <li>• 08/2014 – 02/2015: Trưởng Phòng TM Công ty CP Kết cấu Kim loại &amp; Lắp máy Dầu khí;</li> <li>• 02/2015 – 04/2015: Phó Giám đốc Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí;</li> <li>• 04/2015 – 06/2018: UVHĐQT, Phó Giám đốc Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí;</li> <li>• 06/2018 – nay: Phó giám đốc Công ty CP Kết cấu Kim loại &amp; Lắp máy Dầu khí.</li> </ul>
<p style="text-align: center;"><b>Phạm Ngọc Tú</b> Kế toán trưởng</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Cử nhân kinh tế</p>	<p><b><u>Quá trình công tác:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• 12/2003 – 09/2005: Kế toán trưởng Công ty Sông Thu CN Vũng Tàu - Tổng cục Quốc Phòng;</li> <li>• 02/2010 – 04/2010: Chuyên viên Phòng TC-KT Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí;</li> <li>• 04/2010 – 06/2011: Phó phòng TC-KT Công ty CP Sản xuất Ống thép Dầu khí Việt Nam (PV-PIPE);</li> <li>• 06/2011 – 01/2018: Phó phòng TC-KT Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí;</li> <li>• 01/2018 – 08/2018: Phó phụ trách phòng TC-KT Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí;</li> <li>• 08/2018 – nay: Kế toán trưởng Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí.</li> </ul>

**✚ Số lượng cán bộ, công nhân viên:** (tính đến 31/12/2108)

Stt	Tiêu chí	Số lượng
<b>I</b>	<b>Theo trình độ lao động</b>	<b>1.186</b>
1	Đại học và trên đại học	341
2	Trung cấp và cao đẳng	67
3	Công nhân kỹ thuật	744
4	Lao động khác	34
<b>II</b>	<b>Theo hợp đồng lao động</b>	<b>1.186</b>
1	Không xác định thời hạn	1.102
2	Từ 1-3 năm	47
3	Dưới 1 năm	37
<b>III</b>	<b>Theo giới tính</b>	<b>1.186</b>
1	Nam	1.067
2	Nữ	119





### ✚ Chính sách đối với người lao động:



- Để đáp ứng được yêu cầu công việc, người lao động có thể được đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề, đào tạo lại ở trong nước hoặc nước ngoài từ kinh phí của Công ty, kể cả kinh phí do đối tác tài trợ cho Công ty.
- Sau mỗi đợt làm thêm giờ nhiều ngày liên tục trong tháng, người sử dụng lao động phải bố trí để người lao động được nghỉ bù cho số thời gian đã không được nghỉ (nếu chưa được thanh toán lương thêm giờ).
- Khi không bố trí đủ việc làm cho người lao động thì người sử dụng lao động phải trả lương ngừng việc theo chế độ nhà nước quy định, hoặc giải quyết cho người lao động nghỉ việc không hưởng lương trong thời hạn nhất định nếu người lao động yêu cầu.
- Việc nâng bậc lương theo chức danh công việc được xem xét, điều chỉnh thường xuyên theo năng suất lao động, hiệu quả làm việc của từng CBCNV, phù hợp với quy chế trả lương, trả thưởng hiện hành của Công ty.
- Người sử dụng lao động có trách nhiệm đảm bảo việc làm, thu nhập và tạo điều kiện lao động thuận lợi để người lao động hoàn thành nhiệm vụ.
- Người lao động có trách nhiệm chấp hành nghiêm túc Nội quy lao động cũng như các Quy chế quản lý nội bộ có liên quan khác của Công ty.
- Người lao động có quyền yêu cầu người sử dụng lao động đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, vệ sinh, cải thiện điều kiện lao động, trang cấp đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân, huấn luyện, thực hiện biện pháp an toàn lao động, vệ sinh lao động.
- Người sử dụng lao động và người lao động có trách nhiệm tham gia, thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp và các Bảo hiểm bắt buộc khác của pháp luật.
- Trong thời gian người lao động nghỉ việc để chữa trị vì tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, người sử dụng lao động có trách nhiệm thanh toán lương và chi phí chữa trị cho người lao động theo quy định tại điều 144 Bộ Luật lao động.
- Các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi được trích từ lợi nhuận hàng năm theo quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội Cổ đông.

### 3. Tình hình thực hiện đầu tư:

Năm 2018, Công ty PVC-MS đã trình Công ty mẹ và Đại hội đồng cổ đông kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị với giá trị dự kiến là 4,5 tỷ đồng. Tuy nhiên, trước tình hình khó khăn về tài chính và công ăn việc làm năm 2018, Công ty tạm dừng việc nâng cấp, sửa chữa một số HMCT của Bãi cảng Chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí, không thực hiện đầu tư mua sắm nâng cao năng lực thiết bị thi công mà tận dụng triệt để các thiết bị hiện có hoặc thuê ngoài.

### 4. Tình hình tài chính:

#### Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng (+) giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	1.760.304.322.507	1.631.803.148.725	92,70%
Doanh thu thuần	835.865.268.579	232.542.927.605	27,82%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(14.781.709.421)	(162.925.073.168)	-
Lợi nhuận khác	16.819.956.790	24.386.610.252	144,99%
Lợi nhuận trước thuế	2.038.247.369	(138.538.462.916)	-
Lợi nhuận sau thuế	943.815.443	(139.405.006.700)	-
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-

#### Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

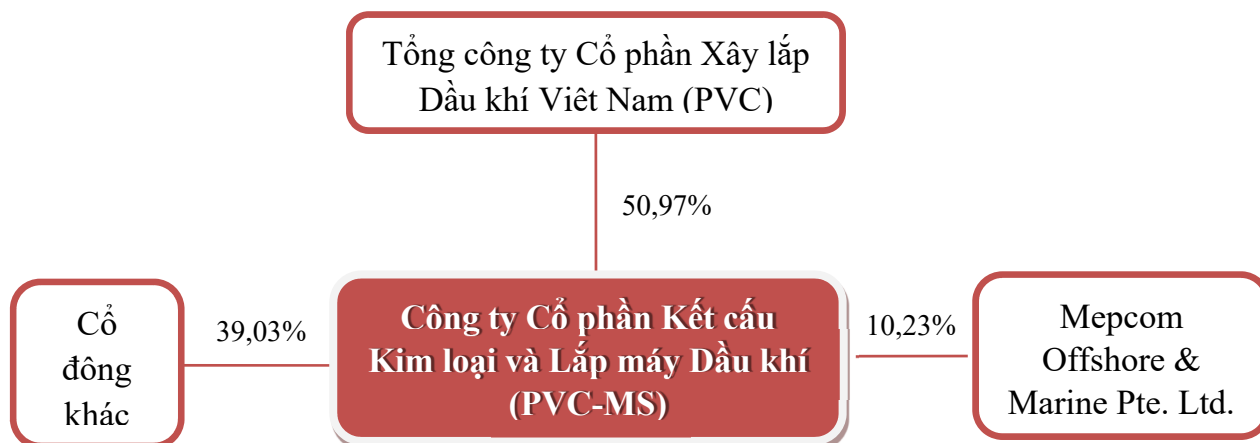
Các chỉ số tài chính chủ yếu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,03	0,89	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,76	0,65	
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,58	0,63	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	1,36	1,70	
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	3,76	1,31	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,47	0,14	
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,0011	-	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,0013	-	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,0005	-	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-	-	

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

### 📌 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 60.000.000 cổ phần;
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông;
- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Không có.

### 📌 Cơ cấu cổ đông:



Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	30.584.533	50,97%
MEPCOM Offshore & Marine Pte. Ltd.	6.135.880	10,23%
Cổ đông khác	23.279.587	38,80%

**CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT:** Không có.

## III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2018, kết quả sản xuất kinh doanh của PVC-MS đạt được rất thấp không hoàn thành kế hoạch đặt ra đặc biệt là lợi nhuận âm lớn, cụ thể: Giá trị sản lượng 259,54/700 tỷ đồng đạt 37,08% KH năm; Tổng doanh thu 260,73/670 tỷ đồng đạt 38,91% KH năm; Lợi nhuận trước thuế (138,54) tỷ đồng.

Trong năm 2018, Công ty đã hoàn thành, hạ thủy, bàn giao một số công trình đạt tiến độ và chất lượng:

- Chế tạo ống khói cho nhà thầu Nooter/Eriksen: tháng 8/2018.
- Dự án giàn Cá Tâm: hạ thủy tháng 11/2018.
- Về các dự án đang triển khai thi công:
  - Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 là dự án lớn khởi công tháng 9/2014 và đang đi đến chặng cuối được Công ty chú trọng triển khai;
  - Dự án nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 được khởi công tháng 11/2016, Dự án gồm 2 tổ máy có tổng công suất 1.200 MW và có tổng khối lượng gia công kết cấu và lắp dựng khoảng 2.300 tấn, hiện tại đang thực hiện những công đoạn cuối cùng.



- Dự án chế tạo Chân đế Sao Vàng Đại Nguyệt được khởi công tháng 8/2018, phần thi công của PVC-MS 5.500 tấn dự kiến hoàn thành tháng 7/2019.

- Chế tạo Module Train A thuộc dự án Mở rộng công suất nén khí tại Block 09-01, là một phần của dự án đầu tư xây dựng công trình thu gom khí đồng hành và gaslift mỏ Bạch Hổ và chế tạo cụm thiết bị Fuel Gas System cho VSP, Công ty dự kiến hoàn thành vào đầu tháng 4/2019.

• Bên cạnh đó Công ty đã khai thác các dịch vụ cung cấp vật tư, dịch vụ cầu cảng, bốc dỡ hàng hóa, cho thuê kho bãi, cho thuê máy móc thiết bị tại Bãi cảng Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí và các dịch vụ kinh doanh khác... với doanh thu từ các dịch vụ này là 45,00 tỷ đồng.

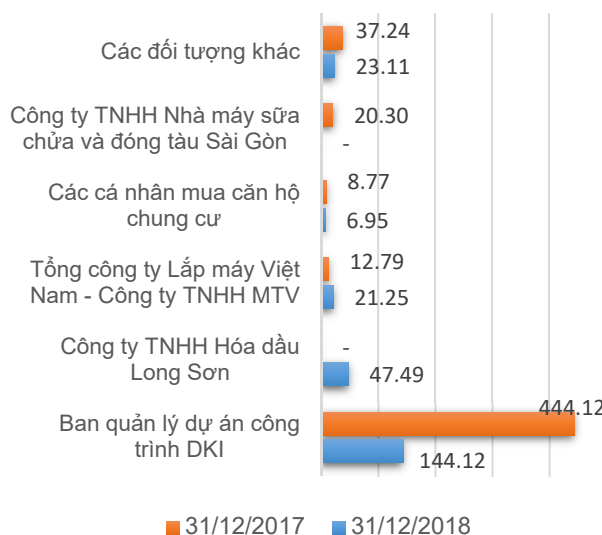


## 2. Tình hình tài chính:

### Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm cuối năm nay là 1.631,8 tỷ đồng giảm 128,5 tỷ đồng so với đầu năm tương ứng giảm 7,30%. Trong đó, Tài sản ngắn hạn giảm 64,92 tỷ đồng tương ứng giảm 6,79% so với đầu năm, Tài sản dài hạn giảm 63,58 tỷ đồng tương ứng giảm 7,91% so với đầu năm do Công ty không thực hiện đầu tư trong năm 2018.

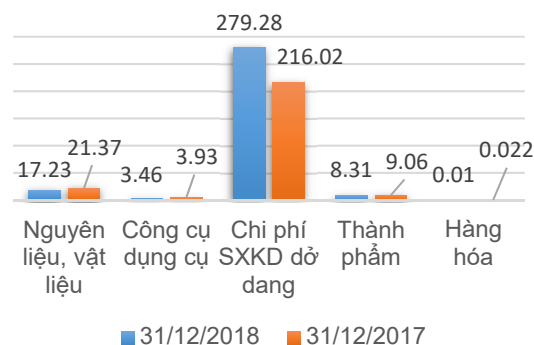
Các khoản phải thu ngắn hạn khách hàng



- Về Tài sản ngắn hạn: khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền tăng mạnh 185,16 tỷ đồng tương ứng khoảng 306,01% so với đầu năm nguyên nhân tăng do khoản tiền tạm ứng nhận được từ Dự án Hóa dầu Long Sơn. Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp, PVC-MS luôn chủ động và đẩy mạnh quyết liệt trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và thu hồi công nợ đặc biệt vào các thời điểm cuối năm, cuối quý. Tại thời điểm cuối năm, các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng là 366,43 tỷ đồng, so với đầu năm 637,15 tỷ đồng đã giảm 42,49%, đặc biệt là thu hồi được 300 tỷ đồng từ Dự án DKI của BQP.

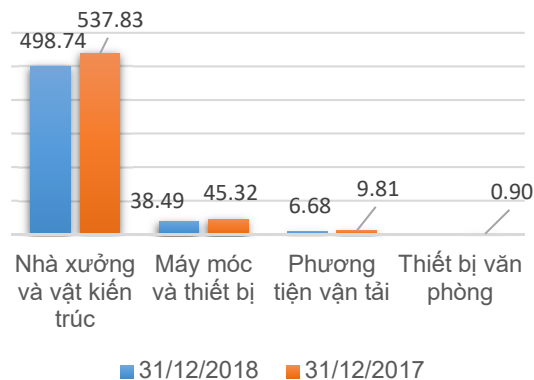
- Số liệu Hàng tồn kho cuối năm của Công ty là 308,29 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 34,57% tổng Tài sản ngắn hạn, tăng 123,12% so với năm 2017. Nguyên nhân tăng hàng tồn kho của Công ty chủ yếu do chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang lớn tại các công trình NMNĐ Thái Bình 2 và Sông Hậu 1. Trong năm Công ty phải trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho 68,7 tỷ đồng khiến lợi nhuận giảm mạnh.

Hàng tồn kho



- Tài sản dài hạn: Trong cơ cấu tài sản dài hạn của PVC-MS, TSCĐ chiếm tỷ trọng lớn (83,92%) và chủ yếu là TSCĐ hữu hình (chiếm 87,59%) bao gồm Bãi cảng chế tạo được trang bị máy móc thiết bị hiện đại có sức nâng lớn, các hạng mục phụ trợ đồng bộ và máy móc thiết bị phục vụ cho thi công các công trình. Tại thời điểm cuối năm, TSCĐ của PVC-MS là 620,94 tỷ đồng, giảm 9,97% so với đầu năm, do Công ty đã tiến hành bán thanh lý một số TSCĐ không còn nhu cầu sử dụng hoặc đã hư hỏng.

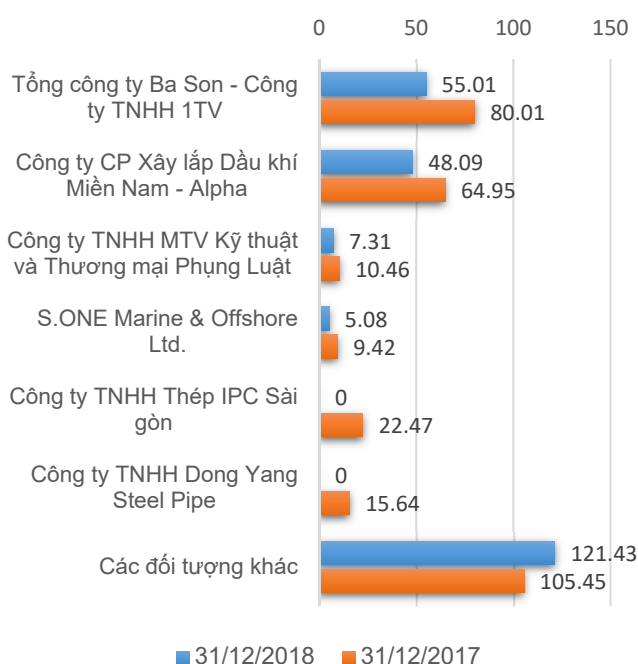
Tài sản cố định hữu hình



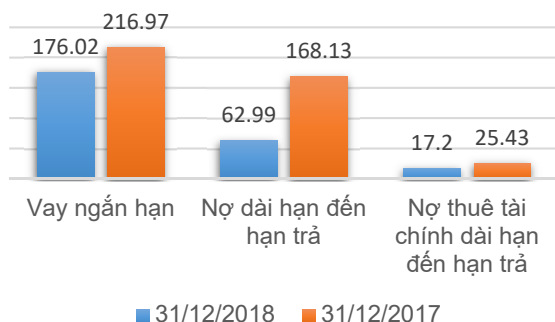
### **Tình hình nợ phải trả:**

Tổng nợ phải trả vào thời điểm cuối năm của Công ty là 1.026,39 tỷ đồng tăng 1,07% so với đầu năm. Trong đó, nợ ngắn hạn tăng 68,95 tỷ đồng tương ứng 7,39% so với đầu năm; Nợ dài hạn lại giảm mạnh 58,04 tỷ đồng tương ứng giảm 70,50% so với đầu năm. Khoản phải trả người bán ngắn hạn giảm 119,27 tỷ đồng so với đầu năm tương ứng giảm 29,22%, chiếm tỷ trọng 28,83 % nợ ngắn hạn. Khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn là 256,22 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 25,57% và giảm 37,59% so với đầu năm. Khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn tại ngày 31/12/2018 là 23,01 tỷ đồng, giảm 60,42% so với khoản nợ 58,14 tỷ đồng tại ngày 31/12/2017, do có một số khoản vay trung - dài hạn đã thanh lý hợp đồng.

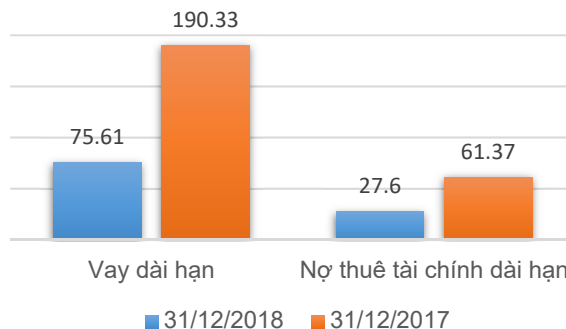
Các khoản phải trả người bán ngắn hạn



Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn



Vay nợ thuê tài chính dài hạn



### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

Do có sự thay đổi về cơ cấu việc làm và thời gian thiếu việc kéo dài nên việc đổi mới cơ cấu tổ chức, tái cấu trúc doanh nghiệp cho phù hợp với tình hình SXKD của Công ty là nhiệm vụ hết sức quan trọng và thường xuyên. Do đó cuối năm 2017, trên cơ sở phương án tái cấu trúc đã được Tổng công ty PVC chấp thuận, Công ty thực hiện việc sắp xếp lại các Phòng ban/đơn vị sản xuất trực thuộc. Từ 10 Phòng chức năng sau khi sắp xếp lại thành 06 Phòng chức năng, Chuyển đổi mô hình hoạt động từ Chi nhánh thành Đội sản xuất, từ 07 đơn vị SX sau khi sắp xếp lại và chuyển đổi mô hình thành 06 đơn vị SX trực thuộc gồm 01 Chi nhánh và 05 Đội sản xuất.

Đầu năm 2018, căn cứ nhu cầu SXKD của đơn vị, Công ty đã thành lập Ban ĐHDA Hóa dầu Long Sơn, bố trí điều động nhân sự hợp lý để tham gia công tác chuẩn bị phục vụ dự án. Bên cạnh đó, giải thể Ban ĐHDA DK do dự án đã hoàn thành, nhân sự của Ban cũng được sắp xếp, điều động về các Phòng ban, Đội sản xuất. Trong tháng 7/2018, Công ty đã tách bộ phận Quản lý Thiết bị thuộc Xí nghiệp Dịch vụ Cảng để thành lập Đội Quản lý Thiết bị trực thuộc Công ty quản lý.

Công tác định biên, sắp xếp lại nhân sự sau tái cấu trúc được Công ty đặc biệt chú trọng. Công ty đã thực hiện việc điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành SXKD, phát huy năng lực, sở trường của cán bộ và tiến hành rà soát, định biên lại nhân sự, xác định lại các vị trí chức danh công việc trong từng bộ phận ở các Phòng ban, đơn vị theo hướng tinh giản bộ máy, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả công việc. Xây dựng phương án xử lý lao động dôi dư sau định biên, thực hiện sắp xếp, cân đối và điều chuyển căn cứ theo nhu cầu của các bộ phận, đơn vị hoặc cho nghỉ luân phiên, nghỉ không lương, nghỉ chờ việc và ưu tiên tái tuyển dụng khi có dự án mới.

Số lao động đầu kỳ năm 2018 là 1.387 người, số lao động cuối kỳ tính đến 31/12/2018 là: 1.186 người, trong đó: lực lượng gián tiếp là 397 người và lực lượng trực tiếp là 789 người, số lao động thực tế sử dụng bình quân trong năm là 965 người;

#### **4. Kế hoạch nhiệm vụ trong năm 2019:**

Năm 2019, PVC-MS vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn về công việc, mặc dù Công ty đã và đang hết sức nỗ lực trong công tác tiếp thị đấu thầu nhưng do sự cạnh tranh quyết liệt nên chưa đạt kết quả như mong muốn. Ngoài các dự án đã và đang triển khai như một số hạng mục của dự án Nhiệt điện Thái Bình 2, Chân đế Sao Vàng Đại Nguyệt, Module Train A, Fuel Gas System, Công ty cũng đang hoàn thiện những công đoạn cuối của dự án Nhiệt điện Sông Hậu 1. Dự kiến đến tháng 4/2019 thi công giàn BK20 của Vietsovpetro và đầu Quý 4/2019 Công ty mới triển khai được Dự án Hóa Dầu Long Sơn lúc đó mới giải quyết được một phần khó khăn về việc làm. Hiện tại, Công ty đang tiếp thị dự án Giàn DK của Bộ Quốc Phòng, công trình BK21, các gói thầu chế tạo thiết bị, một số gói thầu nước ngoài và đang tập trung theo đuổi các dự án dài hạn như Điện gió Đài Loan, Điện gió Kê Gà, Lô B-Ô môn, Nhiệt điện Nhơn Trạch 3&4, LNG Thị Vải, Cá Voi Xanh, Nam Côn Sơn 2, Cá Tầm 2, Kinh Ngự Tráng, Lạc Đà Vàng, NMNĐ Khí Dung Quất và các gói thầu khác của dự án Hóa dầu Long Sơn.

Đồng thời, tình hình tài chính hiện tại của đơn vị cũng rất khó khăn trong việc xoay sở dòng tiền cho các dự án, phải trả khách hàng và các chi phí quản lý, chi phí khấu hao, chi phí lãi vay của Công ty. Với những khó khăn về việc làm và tình hình tài chính của năm 2018 kéo dài đến nay thì mục tiêu đặt ra cho năm 2019 là có lợi nhuận dương. Trên cơ sở đó, sau khi rà soát tính toán Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2019 với các chỉ tiêu chính như sau:

##### **• Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2019:**

- Sản lượng : 515,00 tỷ đồng;
- Doanh thu : 531,90 tỷ đồng;
- Lợi nhuận TT : 0,70 tỷ đồng;
- Lợi nhuận ST : 0,60 tỷ đồng;
- Nộp NSNN : 33,00 tỷ đồng;
- Tỷ lệ chi trả cổ tức : 0%;
- Về công tác đầu tư:

Trước những khó khăn trên, Công ty sẽ không đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm nâng cao năng lực thiết bị thi công năm 2019 mà tận dụng triệt để các thiết bị hiện có hoặc thuê ngoài để phục vụ thi công và để giảm bớt gánh nặng tài chính cho Công ty.

- **Nhiệm vụ trọng tâm của năm 2019:**



Để đạt được các chỉ tiêu kinh tế nêu trên thì toàn thể Ban lãnh đạo và CBCNV PVC-MS sẽ phải tập trung nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ chính như sau:

- Nỗ lực và chú trọng công tác tiếp thị, đẩy mạnh tiếp thị ở các nước trong khu vực, tăng cường năng lực cạnh tranh để tham gia vào các dự án của các khách hàng truyền thống như VSP, Bộ Quốc Phòng, PTSC M&C... các dự án năng lượng ngoài ngành dầu khí để tìm kiếm công ăn việc làm (Phong điện, Điện gió Đài Loan, Điện gió Kê Gà - Bình Thuận, Nhiệt điện Nghi Sơn 2, Nhiệt điện Nhơn Trạch 3&4, Kho LNG, Nam Côn Sơn 2, LNG Thị Vải, NMNĐ Khí Dung Quất, Tuyến ống dẫn khí Lô B-Ô Môn phần trên bờ, Woodfibre LNG, gói 2 Phú Quốc POC, Compressor Skid, Budget cho các gói SMP, Mechanical, Insulation ...).

- Làm việc với các đối tác Posco E&C, Technip-SK, Samsung, Toyo... về các gói thầu khác tại dự án Hóa dầu Long Sơn.

- Tiếp tục thi công đạt tiến độ chất lượng và bàn giao Chủ đầu tư một số hạng mục công trình Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, dự án Nhiệt điện Sông Hậu 1, chân đế Sao Vàng Đại Nguyệt, chế tạo module Train A, Fuel Gas System.

- Chuẩn bị sẵn sàng nguồn lực để có thể triển khai thi công ngay khi các điều kiện dự án đã xong như dự án BK20 dự kiến thi công Quý 2/2019; BK21 Quý 3/2019; Hoá dầu Long Sơn - gói A2 dự kiến thi công Quý 4/2019 và những năm tiếp theo khi thị trường được khôi phục và những dự án lớn được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam triển khai.

- Đẩy mạnh công tác làm dịch vụ thương mại và dịch vụ khai thác Bãi cảng.

- Làm việc với các tổ chức Ngân hàng để mở rộng các hạn mức tín dụng. Nghiên cứu phương án tăng vốn điều lệ để bổ sung nguồn vốn cho hoạt động SXKD và tái cấu trúc dòng tiền, cơ cấu các khoản nợ.

- Tập trung trong công tác thu hồi công nợ đối với công nợ đến hạn phải thu và nghiệm thu đối với giá trị dở dang, đặc biệt là các dự án Thái Bình 2 & Sông Hậu 1, các dự án DK.

- Tập trung hoàn thành công tác tái cơ cấu nguồn nhân lực như định biên nhân sự với tiêu chí giữ lại bộ khung có chất lượng cao và cải cách chế độ tiền lương với mục tiêu công bằng hợp lý.

- Tiếp tục nghiên cứu, áp dụng các biện pháp nhằm tăng cường công tác quản lý, nhất là công tác quản lý hợp đồng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- **Một số giải pháp để thực hiện:**



Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2019. Công ty đề xuất một số giải pháp chính như sau:

- + *Giải pháp tổ chức và đổi mới doanh nghiệp:*
  - Con người là yếu tố quan trọng đảm bảo sự thành công trong hoạt động SXKD do đó cần thường xuyên rà soát, sắp xếp lại các Phòng/ban/đơn vị sản xuất; rà soát, điều chỉnh lại chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận cho phù hợp, hiệu quả với từng thời điểm của Công ty.
  - Đánh giá hiệu quả công tác tái cấu trúc bộ máy trong giai đoạn vừa qua cho phù hợp với thị trường hiện nay theo xu hướng phát triển trong những năm tới về các dự án năng lượng.
  - Hoàn thành công tác tổ chức, định biên nhân sự và sắp xếp bộ máy quản lý và bộ máy các đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.
  - Thường xuyên rà soát và hoàn thiện các quy chế/ quy trình quản lý nội bộ.
  - Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật lao động trong toàn Công ty.
  - Lên kế hoạch, phương án huy động nguồn nhân lực thực hiện dự án Hóa dầu Long Sơn.
  - Thực hiện tiết giảm chi phí, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.
  - Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá nội bộ là cơ sở cho công tác đấu thầu và quản lý chi phí.
  - Duy trì và thực hiện tốt việc quản lý chất lượng theo hệ thống ISO 9001:2015, quản lý an toàn theo hệ thống An toàn và sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001:2007. Thực hiện tốt hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015.
- + *Giải pháp về tiếp thị, đấu thầu:*
  - Tiếp tục xây dựng các nguồn lực đủ năng lực thực hiện tổng thầu EPC các dự án chuyên ngành Dầu khí trên cơ sở hợp tác với các đơn vị thành viên trong Tổng công ty, các đối tác trong và ngoài nước.
  - Tiếp tục tham gia cùng Công ty mẹ PVC tiếp thị, đấu thầu các công trình trong và ngoài ngành Dầu khí và thực hiện các phần việc thuộc năng lực và sở trường của Công ty trong các dự án Công ty mẹ trúng thầu.
  - Hợp tác chặt chẽ với đối tác chiến lược MEPCOM để tiếp thị các thị trường khu vực và quốc tế.

- Làm việc với Bộ Quốc Phòng để tìm kiếm cơ hội triển khai dự án giàn DK còn lại.
- Làm việc với VSP, PTSC M&C để tìm kiếm các cơ hội thực hiện dự án năm 2019.
- Cùng với các đối tác tiếp thị các dự án nước ngoài thuộc năng lực của đơn vị: khối thượng tầng, chân đế, các cụm Skid, các dự án khí, điện...
  - Cùng cố lực lượng làm công tác tiếp thị đấu thầu ở thị trường trong nước, xây dựng chiến lược tiếp thị đấu thầu để đạt được hiệu quả cao trong lĩnh vực chế tạo, lắp đặt các công trình Dầu khí trong khu vực và quốc tế.
  - Khai thác triệt để Bãi cảng chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí và các dịch vụ cầu cảng kho bãi, dịch vụ hậu cần cho các đơn vị có nhu cầu sử dụng.
- + *Giải pháp về triển khai thực hiện công tác thi công:*
  - Tập trung thi công các công trình chuyên tiếp từ năm 2018 đạt chất lượng, an toàn và nghiệm thu bàn giao cho Chủ đầu tư các hạng mục dự án Nhiệt điện Thái Bình 2, Sông Hậu 1, Chân đế Sao Vàng Đại Nguyệt, Module Train A, Fuel Gas System...
  - Cải tiến quy trình sản xuất và tổ chức sản xuất hợp lý, đổi mới và áp dụng khoa học công nghệ, cải tiến biện pháp thi công, sắp xếp khoa học lực lượng lao động để góp phần tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm.
  - Chuẩn bị các điều kiện thật tốt để có thể thi công ngay khi có dự án mới như nguồn tài chính, nhân lực, máy móc thiết bị thi công...
- + *Giải pháp về tài chính:*
  - Tập trung thu hồi công nợ tại các dự án, đẩy nhanh thu hồi vốn căn hộ chung cư còn lại, bán/cho thuê các tầng còn lại tòa nhà 02 NHC, căn hộ Penhouse 02 Nguyễn Hữu Cảnh và các tài sản khác liên quan đến nhà, đất của Công ty.
  - Tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng để tái cấu trúc lại các khoản nợ và thu xếp vốn để triển khai các dự án.
  - Huy động nguồn vốn từ các tổ chức/cá nhân, tăng vốn điều lệ Công ty.
  - Bán/ thanh lý các tài sản, vật tư, CCDC hư hỏng, thiết bị xe máy thi công, ô tô không còn nhu cầu sử dụng để có nguồn tiền phục vụ hoạt động SXKD.
- + *Chế độ chính sách và an sinh xã hội:*
  - Thực hiện công tác tư tưởng đối với CBCNV trong Công ty để cùng nhau chia sẻ khó khăn trong giai đoạn thiếu việc làm, chung sức chung lòng phấn đấu thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra.
  - Tiếp tục chăm lo, cải thiện điều kiện sống, môi trường làm việc của toàn thể CBCNV đặc biệt đối với những cán bộ công nhân làm việc trên các công trường.
  - Tiếp tục thực hiện công tác an sinh xã hội đối với cán bộ công nhân viên, người lao động trong Công ty và các cá nhân, tổ chức khác bên ngoài.
- + *Công tác đoàn thể:*
  - Tổ chức công đoàn triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế đối thoại. Phối hợp rà soát, nắm bắt và kiểm tra giám sát tình hình lao động việc làm, tình hình chi trả lương, BHXH, BHYT của người lao động trong toàn Công ty. Chủ động theo dõi và hỗ trợ người lao động trong việc giải quyết việc làm, các chế độ chính sách cho NLĐ.

- Tổ chức đối thoại giữa Lãnh đạo Công ty và Người Lao động để khuyến khích người lao động tiếp tục đóng góp ý kiến, đề xuất các giải pháp, sáng kiến góp phần tăng hiệu quả SXKD cho Công ty.

- Tạo điều kiện cho các đoàn thể xây dựng phong trào thi đua lao động sáng tạo, tổ chức các hoạt động đoàn thể nhân dịp các ngày lễ lớn để tạo sân chơi lành mạnh và cổ vũ tinh thần lao động cho toàn thể CBCNV Công ty.

### **5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội:**

Tuy hoạt động SXKD gặp nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn luôn chú trọng trong việc bảo vệ môi trường; thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo; tổ chức và hưởng ứng tích cực các hoạt động văn hóa thể dục thể thao; đào tạo đầy đủ các kiến thức về an toàn vệ sinh lao động cho các CBCNV nhằm giảm thiểu tối đa tai nạn lao động. Năm 2018, Công đoàn, Đoàn thanh niên phối hợp cùng Công ty tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa như:

Bên cạnh việc chỉ đạo, điều hành để thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD thì trách nhiệm đối với môi trường và xã hội luôn được PVC-MS chú trọng. Công ty chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về môi trường, thể hiện trách nhiệm cao đối với môi trường và xã hội. Đồng thời, hướng dẫn các nhà thầu, nhà cung cấp dịch vụ thực hiện việc tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường.

PVC-MS chủ động triển khai công tác bảo vệ môi trường vào thực tiễn hoạt động SXKD của đơn vị, tích hợp xây dựng hệ thống quản lý An toàn - Chất lượng - Môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001, ISO 14001, OHSAS 18001, từng bước hoàn thiện, cập nhật liên tục các quy định, quy trình về quản lý an toàn, môi trường, ứng phó với các sự cố đặc thù riêng của ngành Dầu khí.

- Ngoài ra, PVC-MS còn tích cực hưởng ứng, tham gia các chương trình an sinh xã hội tại địa phương. Trong năm 2018, PVC-MS phối hợp cùng Đoàn thanh niên Dầu khí Bà Rịa - Vũng Tàu tổ chức chương trình về nguồn, thăm hỏi, động viên và trao tặng 50 phần quà cho các gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Tỉnh, thăm hỏi tặng 400 suất quà trung thu cho các em thiếu nhi ở chùa Phước Lộc, Huyện Long Điền. Tổ chức động viên, thăm hỏi đến đời sống CBCNV gặp nhiều khó khăn do ốm đau bệnh tật, thăm hỏi các cán bộ hưu trí, trẻ em nghèo, các cụ già neo đơn, các hộ gia đình khó khăn trong Tỉnh và ủng hộ quỹ tương trợ Dầu khí... với số tiền ước tính 570 triệu đồng.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

- Năm 2018 là năm rất khó khăn do các yếu tố khách quan lẫn chủ quan, HĐQT và Ban điều hành đã cùng tập thể người lao động đoàn kết, đồng tâm hiệp lực và nỗ lực cố gắng hết sức để duy trì hoạt động sản xuất của đơn vị.

- Về mặt chiến lược phát triển của đơn vị đã được HĐQT định hướng vươn ra ngoài ngành và quốc tế. Tuy nhiên, lúc công việc trong ngành suy giảm, PVC-MS không chuyển mình kịp trong việc tìm kiếm công việc ở ngoài dẫn đến sản lượng năm 2018 sụt giảm nghiêm trọng;

- Công tác kiểm soát chi phí tại các dự án chưa tốt dẫn đến các hợp đồng đều bị lỗ hoặc không hiệu quả;

- Việc nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty đã được HĐQT đề cập trong suốt thời gian dài nhưng chưa có kết quả cụ thể, giá thành sản phẩm vẫn chưa cạnh tranh;



- Công tác tái cấu trúc, định biên bộ máy được HĐQT chỉ đạo thường xuyên liên tục nhưng quá trình triển khai vẫn còn chậm chưa triệt để, tỷ lệ lao động gián tiếp còn cao, năng suất lao động còn thấp;
- Công tác nghiệm thu thanh quyết toán, thu hồi công nợ chưa đáp ứng yêu cầu, nhiều khoản thanh toán chậm làm cho việc cân đối dòng tiền gặp nhiều khó khăn dẫn đến lỗ;
- Chưa tiếp thị tìm kiếm thêm được các hợp đồng mới để bù đắp sản lượng, doanh thu thiếu hụt năm 2018 và các công việc mới cho năm 2019 của Công ty.
- Chưa khai thác hết tối đa công năng, hoạt động cung cấp dịch vụ tại Bãi cảng.
- Các chỉ tiêu SXKD năm 2018 chưa đạt so với kế hoạch đề ra, đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận âm lớn.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:**

- Ban giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị về cơ bản phù hợp với Nghị quyết của ĐHCĐ, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ Điều lệ doanh nghiệp, các quy chế/ quy định của Công ty, các quy định của pháp luật.
- Giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng trong Ban Giám đốc và định kỳ hàng tuần/tháng tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc và kế hoạch công việc tuần/tháng tiếp theo.
- Ban Giám đốc làm việc thường xuyên với các Phòng ban/ Đơn vị trực thuộc để chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD theo đúng kế hoạch đặt ra, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc.
- Hàng tháng/quý Ban giám đốc thực hiện rà soát các nhiệm vụ đã giao, chỉ đạo các Phòng chức năng/ Ban ĐHDA/ các Đơn vị trực thuộc thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu nhiệm vụ đặt ra.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm 2019:**

Năm 2019, hoạt động SXKD của Công ty sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, trên cơ sở kết quả SXKD năm 2018, căn cứ vào tình hình chung của ngành Dầu khí, thị trường xây lắp trong nước và tình hình thực tế hoạt động SXKD của Công ty, sau khi rà soát các công việc có thể triển khai trong năm 2019, HĐQT xác định nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp chủ yếu sau đây:

- Chỉ đạo để phân đầu thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019, cụ thể:

**515** tỷ đồng  
**GIÁ TRỊ SẢN  
LƯỢNG**

**531,9** tỷ đồng  
**DOANH THU**

**0,7** tỷ đồng  
**LỢI NHUẬN  
TRƯỚC THUẾ**

**0,6** tỷ đồng  
**LỢI NHUẬN SAU  
THUẾ**

**33** tỷ đồng  
**NỢP NGÂN SÁCH  
NHÀ NƯỚC**

**8,6** trđ/ng/th  
**THU NHẬP BÌNH  
QUÂN NLĐ**

Năm 2019 để hoàn thành các chỉ tiêu SXKD theo kế hoạch đề ra, Hội đồng quản trị cùng Ban giám đốc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các công việc sau:

**+ Về công tác triển khai thi công các dự án:**

- Tiếp tục tập trung thi công đạt an toàn, chất lượng và tiến độ các công trình hiện Công ty đang triển khai và chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện thật tốt để có thể bắt đầu thi công dự án Hóa dầu Long Sơn dự kiến trong tháng 10/2019;
- Xây dựng kế hoạch, lập dự toán chi phí để triển khai Gói thầu A2 – Dự án Hóa dầu Long Sơn;
- Căn cứ vào quy trình thi công và các cải tiến kỹ thuật mới hoàn chỉnh bộ định mức đơn giá nội bộ phù hợp với thị trường để phục vụ cho công tác chào thầu và quản lý chi phí; Xây dựng quy trình tổ chức sản xuất hợp lý để áp dụng đồng bộ trong toàn Công ty.



**+ Về công tác tiếp thị tìm kiếm công việc:**

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị đấu thầu các công trình dự án trong và ngoài ngành, các dự án ở nước ngoài để tìm kiếm thêm công việc mới trong năm 2019 và các năm tiếp theo;
- Tăng cường tìm kiếm các đối tác, khách hàng để khai thác tối đa việc cung cấp dịch vụ tại Bãi cảng chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí; công tác tiếp thị cho thuê máy móc thiết bị trong thời gian nhàn rỗi không có việc làm để tăng hiệu quả SXKD;

**+ Về công tác tài chính, thu xếp vốn, cân đối dòng tiền:**

- Đẩy nhanh tiến độ nghiệm thu thanh quyết toán và thu hồi vốn tại các công trình/dự án đặc biệt tập trung vào Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2, Sông Hậu 1, Dự án DKI của Bộ Quốc phòng;
- Tiếp tục làm việc với các tổ chức ngân hàng để tái cấp các hạn mức tín dụng, mở bảo lãnh, thu xếp vốn cho các dự án; Cơ cấu các khoản nợ đảm bảo dòng tiền hoạt động của Công ty;
- Tiếp tục rà soát đánh giá hiệu quả, nhu cầu sử dụng các tài sản, vật tư, CCDC, trang thiết bị văn phòng, xe công vụ... trong năm 2019 để lên phương án thanh lý bổ sung nguồn tiền phục vụ sản xuất;
- Tiếp tục phương án bán/ cho thuê mặt bằng các tầng Văn phòng thương mại Tòa nhà 02 Nguyễn Hữu Cảnh và các tài sản khác liên quan đến nhà/ đất của Công ty; Hoàn tất thủ tục pháp lý 1/500 của Dự án Bãi cảng để PVC-MS có đủ điều kiện thế chấp tài sản tại Ngân hàng;

- Tiếp tục thực hiện triệt để tiết kiệm, tiết giảm chi phí trong mọi hoạt động sản xuất;
- Lên phương án báo cáo Tập đoàn tái cơ cấu nguồn vốn của PVC tại PVC-MS để tìm kiếm thêm các nhà đầu tư có tiềm lực cùng PVC tái cấu trúc lại vấn đề tài chính và hỗ trợ tìm kiếm thêm công việc cho PVC-MS;
- Lên phương án tăng Vốn điều lệ Công ty để bổ sung nguồn tiền cho hoạt động sản xuất và tái cấu trúc tài chính cho PVC-MS trong giai đoạn hiện nay.

**+ Về công tác tổ chức:**

- Xây dựng lại Quy chế tiền lương, nhằm cải cách chế độ tiền lương với mục tiêu hướng đến sự công bằng và hợp lý về chế độ tiền lương của người lao động;
- Hoàn tất dứt điểm công tác định biên nhân sự trong toàn Công ty, sắp xếp bố trí sử dụng lực lượng lao động dôi dư theo đúng trình tự quy định của Pháp luật, đảm bảo bộ máy tinh gọn cũng như thu nhập và các chính sách cho người lao động;
- Lên kế hoạch, phương án huy động nguồn nhân lực chuẩn bị cho việc thực hiện Gói A2 - Dự án Hóa dầu Long Sơn;
- Thường xuyên rà soát, cập nhật sửa đổi các quy chế/ quy trình quản lý nội bộ, điều chỉnh chức năng nhiệm vụ của các bộ phận cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị;
- Tăng cường công tác đào tạo nâng cao về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, duy trì và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ của Công ty;
- Tiếp tục nghiên cứu ứng dụng các biện pháp, công nghệ mới nhằm cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, tăng năng lực cạnh tranh của Công ty.

*“Mục tiêu của PVC-MS là quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc đối với CBCNV, NLD trong toàn Công ty. Với những khó khăn mà PVC-MS đã và đang phải đối mặt, HĐQT Công ty rất mong các cổ đông thấu hiểu và cùng chia sẻ với PVC-MS. Với chiến lược phát triển Công ty bền vững và lâu dài dựa trên nền tảng được xây dựng trong hơn 35 năm qua cùng với thế mạnh về nguồn lực và thương hiệu của PVC-MS, HĐQT tin tưởng rằng PVC-MS sẽ sớm vượt qua các khó khăn, thách thức hiện tại để hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2019 và làm cơ sở phát triển bền vững trong những năm tiếp theo”.*

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

### 1. Hội đồng quản trị:

#### ✚ Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu
1	Đỗ Văn Quang	Chủ tịch HĐQT	7.210	0,012%
		Đại diện vốn của PVC tại PVC-MS	12.584.533	20,97%
2	Trần Vũ Phương	Ủy viên HĐQT kiêm Q. Giám đốc	39.300	0,065%
		Đại diện vốn của PVC tại PVC-MS	9.000.000	10%

3	Phạm Tất Thành	Ủy viên HĐQT	60.000	0,10%
		Đại diện vốn của PVC tại PVC-MS	9.000.000	10%
4	Phillip H.G.Lim	Ủy viên HĐQT (Cổ đông chiến lược)	6.135.880	10,23%
5	Lê Tự Hiếu	UV độc lập HĐQT	0	0%

• **Ghi chú:**

- Ông Nguyễn Đình Thế thôi làm Phó CT HĐQT từ ngày 15/6/2018;
- Ông Phạm Tất Thành thôi làm UV HĐQT từ ngày 15/6/2018 và bổ nhiệm lại UV HĐQT từ ngày 01/8/2018;
- Ông Thái Doãn Thuyết thôi làm UV HĐQT từ ngày 01/8/2018.

🚧 **Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

*“Năm 2018, từng thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện vai trò và nhiệm vụ của mình theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc của HĐQT PVC-MS và các quy định pháp luật khác có liên quan trong việc quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị cũng như giám sát nhiệm vụ quản lý, điều hành của Ban Giám đốc”*

- Hội đồng quản trị đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được hiệu quả, an toàn, tuân thủ đúng Pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị đã đưa ra định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời nhất để chỉ đạo thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2018 đạt kết quả cao nhất.
- Hội đồng quản trị luôn đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông, các Nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát.
- HĐQT Công ty luôn nỗ lực trong công tác đối ngoại, xây dựng các mối quan hệ đối tác bền vững, tin cậy với các chủ đầu tư, với các cơ quan quản lý Nhà nước và luôn tích cực tìm kiếm đối tác, thị trường mới.

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã cùng Ban điều hành Công ty tập trung chỉ đạo thực hiện các công việc sau:

- Tập trung thi công tốt các dự án mà Công ty đang triển khai, đẩy mạnh giám sát các dự án trọng điểm của Tập đoàn, hoàn thành và bàn giao các công trình đáp ứng yêu cầu về chất lượng và tiến độ, đồng thời tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu nhằm tìm kiếm thêm các nguồn công việc mới cho PVC-MS;
- Tổ chức các cuộc họp HĐQT mở rộng để xem xét, giải quyết những tồn tại, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc kịp thời đảm bảo công việc được xuyên suốt trong quá trình hoạt động.

- Trong năm HĐQT đã phê duyệt sửa đổi và ban hành lại 22 Quy chế/ Quy định quản lý nội bộ để phù hợp với tình hình thực tế SXKD của đơn vị; Hoàn thành việc xây dựng Chiến lược phát triển đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035 của PVC-MS.
- Thực hiện công tác tái cấu trúc, định biên nhân sự theo hướng tinh giản bộ máy gián tiếp, sắp xếp xử lý lực lượng lao động dôi dư trong giai đoạn thiêu việc làm;
- Triển khai các giải pháp để tái cấu trúc tài chính cân đối dòng tiền như: thu hồi công nợ các công trình dự án; tiết giảm chi phí trong hoạt động sản xuất; bán thanh lý các vật tư, CCDC hư hỏng, xe ô tô không còn nhu cầu sử dụng; bán/cho thuê mặt bằng các tầng Văn phòng thương mại Tòa nhà/Căn hộ dự án 02 Nguyễn Hữu Cảnh và các tài sản khác liên quan đến nhà/đất của Công ty; Nghiên cứu phương án tăng vốn điều lệ, cùng Chủ đầu tư PVSb hoàn thiện thủ tục 1/500 hồ sơ Bãi cảng để có thể thế chấp tài sản tại Ngân hàng nhằm bổ sung nguồn tiền cho hoạt động sản xuất, tuy nhiên vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc chưa thể thực hiện được.
- Cải tiến quy trình tổ chức sản xuất, đổi mới và áp dụng khoa học công nghệ, cải tiến biện pháp thi công, sắp xếp hợp lý lực lượng lao động để tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm.
- Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 9 cuộc họp và 66 lần phiếu lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, thông qua 23 Nghị quyết, 75 Quyết định quan trọng và nhiều văn bản chỉ đạo khác liên quan đến các mặt hoạt động SXKD.
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã ban hành trong năm 2018 được thể hiện chi tiết tại Báo cáo quản trị của Công ty niêm yết số 14/BC-KCKL ngày 16/01/2019 gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Tp.HCM và được công bố trên Website của Công ty.
- Ngoài các cuộc họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên giao ban công việc hàng tuần, hàng tháng để kiểm tra, đánh giá công việc của HĐQT và giám sát việc thực hiện của đơn vị, Ban điều hành đối với các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong hoạt động SXKD.

## 2. Ban kiểm soát:

### Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu
1	Nguyễn Thị Thùy Trang	Trưởng BKS	8	0,0001%
2	Hoàng Văn Hải	Thành viên BKS	8.000	0,013%
3	Vũ Thị Thu Hải	Thành viên BKS kiêm nhiệm	0	0%

#### • Ghi chú:

- Ông Nguyễn Văn Thân miễn nhiệm Trưởng BKS từ ngày 15/6/2018 để nghỉ hưu theo chế độ;
- Bà Nguyễn Thị Thùy Trang được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát từ ngày 15/6/2018;

## **Hoạt động của Ban kiểm soát:**

*“Hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, luôn đảm bảo tính trung thực, khách quan”.*

- Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2018 và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT PVC và PVC-MS đã ban hành.
- Kiểm tra, giám sát công tác lập các Báo cáo kiểm kê, Báo cáo tài chính năm 2017 và Báo cáo tài chính năm 2018. Phối hợp với kiểm toán độc lập Deloitte thẩm định Báo cáo tài chính năm 2017 và Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.
- Tháng 7/2018 kiểm tra việc thực hiện các hợp đồng kinh tế của dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Dự án DK Bộ Quốc phòng.
- Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2018 và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT PVC và PVC-MS đã ban hành.
- Kiểm tra, giám sát công tác lập các Báo cáo kiểm kê, Báo cáo tài chính năm 2017 và Báo cáo tài chính năm 2018. Phối hợp với kiểm toán độc lập Deloitte thẩm định Báo cáo tài chính năm 2017 và Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.
- Tháng 7/2018 kiểm tra việc thực hiện các hợp đồng kinh tế của dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Dự án DK Bộ Quốc phòng.
- Tháng 9/2018 kiểm tra công tác lao động, tiền lương năm 2018, gồm tổng quỹ lương kế hoạch, số thực tế chi trả, quỹ lương thực tế trên sản lượng thực hiện, việc trích nộp các quỹ BHXH, BHYT, BHTN.
- Tháng 12/2018 phối hợp cùng các Phòng Kinh tế - Kế hoạch, Tài Chính - Kế toán rà soát lại tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018, các số liệu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận theo thực tế thực hiện.
- Phối hợp với HĐQT, Ban giám đốc trong việc xây dựng, chỉnh sửa các Quy chế/Quy định của Công ty nhằm làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.
- Tham gia thường xuyên đầy đủ các cuộc họp giao ban Công ty.
- Năm 2018 BKS đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ, đồng thời thường xuyên trao đổi, thảo luận, thông qua các nhiệm vụ được giao và đánh giá kết quả định kỳ hàng tháng/ quý.
- Ban kiểm soát đã thực hiện nhiều hoạt động thường xuyên và đột xuất khác, như cử đại diện tham gia các cuộc họp của HĐQT, đóng góp nhiều ý kiến về quản trị điều hành công ty.

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban kiểm soát:

#### **📌 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phạm Tất Thành		63.580	0,106%	60.000	0,100%	Bán

#### **📌 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:**

Tổng chi trả tiền lương, phụ cấp/ thù lao Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban kiểm soát năm 2018 là: 1.343.788.000 đồng. Trong đó:

- Tiền lương, phụ cấp/ thù lao của Hội đồng quản trị, Giám đốc: 966.737.000 đồng;
- Tiền lương, phụ cấp/ thù lao của Ban kiểm soát: 377.051.000 đồng.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

### 1. Ý kiến kiểm toán:

#### **• Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

“Công ty ghi nhận tăng doanh thu hợp đồng xây dựng năm 2018 với số tiền là 18.850.444.965 VND tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận trong năm 2019. Việc ghi nhận như vậy là không tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Thông tin này cho thấy rằng nếu doanh thu hợp đồng xây dựng được ghi nhận đúng kỳ thì chỉ tiêu “Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ” và “Giá vốn hàng bán” sẽ giảm với số tiền lần lượt là 18.850.444.965 VND và 16.115.552.703 VND, tổng lỗ kế toán trước thuế cũng như lỗ kế toán sau thuế sẽ tăng thêm 2.734.892.262 VND. Đồng thời, trên Bảng cân đối kế toán, khoản mục “Hàng tồn kho” sẽ tăng lên là 16.115.552.703 VND, khoản mục “Phải thu khách hàng” sẽ giảm 18.850.444.965 VND.”

#### **• Giải trình của PVC-MS về ý kiến kiểm toán ngoại trừ như sau:**

Các khoản doanh thu trên liên quan đến các công trình thực hiện với Liên doanh Việt-Nga Vietsovpetro cho các phần công việc thực hiện trong năm 2018. Công ty nhận thấy các khoản doanh thu trên có những bằng chứng xác định chắc chắn, đủ điều kiện để được ghi nhận như: Bảng nghiệm thu khối lượng hoàn thành, hợp đồng xây dựng có giá trị cụ thể với điều khoản về mốc nghiệm thu, thanh toán khi đạt % khối lượng công việc. Công ty cũng đã thu được lợi ích kinh tế là khoản tiền thanh toán cho khối lượng hoàn thành đó từ Chủ đầu tư trong quá trình diễn ra kiểm toán. Ngoài ra, do đặc thù về quy trình kiểm tra và luân chuyển chứng từ của Chủ đầu tư qua nhiều bên liên quan nên việc ký biên bản nghiệm thu đến chữ ký cuối cùng mất nhiều thời gian và bị kéo dài sang năm 2019, dẫn đến ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên. Trong năm 2019, Công ty sẽ khắc phục tình trạng này và sẽ đẩy nhanh tiến độ ký báo cáo nghiệm thu giữa các bên, tránh tình trạng bị cắt kỳ này.

Tại thời điểm lập báo cáo, chúng tôi nhận thấy việc ghi nhận doanh thu như trên là phù hợp, phản ánh đúng thực tế và bản chất về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2018.

- **Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- **Về vấn đề cần nhấn mạnh:**

“Chúng tôi xin lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 2 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Công ty có công nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn và lỗ lũy kế với số tiền lần lượt là 110.189.743.512 VND và 100.098.441.098 VND. Những điều kiện này, cùng với những vấn đề khác được nêu trong Thuyết minh số 2, cho thấy sự tồn tại yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty. Kế hoạch của Ban Giám đốc Công ty liên quan đến vấn đề này được trình bày tại Thuyết minh số 2 phần Thuyết minh báo cáo tài chính. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.”

- **Giải trình của PVC-MS về vấn đề cần nhấn mạnh:**

Trong thời gian tới, Công ty sẽ đẩy mạnh công tác thu hồi các khoản nợ phải thu tồn đọng của các công trình, đặc biệt là các công trình có nguồn vốn Ngân sách Nhà nước. Công ty cũng sẽ tiếp tục thực hiện các biện pháp quản lý chặt chẽ chi phí, xây dựng hợp lý kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án sử dụng nguồn lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh và nguồn khấu hao tài sản cố định hàng năm để thanh toán nợ quá hạn. Đồng thời, Công ty đang trình Tổng công ty phương án bán các mặt sàn từ tầng 1 đến tầng 5 tòa nhà số 2 Nguyễn Hữu Cảnh được sử dụng để cho thuê và làm văn phòng. Nếu phương án bán được phê duyệt, Công ty có thể thu được một nguồn tiền lớn từ việc bán này và văn phòng Công ty sẽ được chuyển về bãi cảng của Công ty.

## **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

+ Tóm tắt Bảng cân đối kế toán:

<b>BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tại ngày 31/12/2018)</b>		
	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>31/12/2018</b>	<b>31/12/2017</b>
<b>TÀI SẢN</b>	<b>1.631.803.148.725</b>	<b>1.760.304.322.507</b>
Tài sản ngắn hạn	891.908.809.088	956.832.257.351
Tài sản dài hạn	739.894.339.637	803.472.065.156
<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>1.631.803.148.725</b>	<b>1.760.304.322.507</b>
<b>Nợ phải trả</b>	<b>1.026.391.315.491</b>	<b>1.015.487.482.573</b>
Nợ ngắn hạn	1.002.098.552.600	933.151.133.075
Nợ dài hạn	24.292.762.891	82.336.349.498
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>605.411.833.234</b>	<b>744.816.839.834</b>
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	600.000.000.000	600.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(100.098.441.098)	39.306.565.602



+ Tóm tắt Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

<b>BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b> cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018		
<i>Đơn vị tính: VNĐ</i>		
<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>2018</b>	<b>2017</b>
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	232.542.927.605	835.865.268.579
Giá vốn hàng bán	318.333.903.995	756.148.889.500
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(85.790.976.390)	79.716.379.079
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(162.925.073.168)	(14.781.709.421)
Lợi nhuận khác	24.386.610.252	16.819.956.790
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(138.538.462.916)	2.038.247.369
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(139.405.006.700)	943.815.443
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(2.323)	15

+ Tóm tắt Bảng báo cáo lưu chuyển tiền tệ:

<b>BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Theo phương pháp gián tiếp)</b> cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018		
<i>Đơn vị tính: VNĐ</i>		
<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>2018</b>	<b>2017</b>
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	295.841.116	113.796.672.223
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	371.159.228.428	(381.908.307.142)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	3.438.155.718	71.469.663.130
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(189.445.922.400)	(29.423.170.814)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	185.151.461.746	(339.861.814.826)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60.507.857.390	400.379.158.514
Tiền và tương đương tiền cuối năm	245.666.543.256	60.507.857.390

*(Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 đã được đăng tải đầy đủ trên Website chính thức của Công ty và công bố thông tin theo quy định).*

Trên đây là các nội dung của Báo cáo thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí.

Trân trọng./.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
**QUẢN LÝ GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



**Trần Vũ Phương**